

Số: 331 /TB-ĐHTB

Sơn La, ngày 4 tháng 4 năm 2020

## THÔNG BÁO

V/v thu hồ sơ trợ cấp xã hội của sinh viên học kỳ II, năm học 2019 - 2020

*Kính gửi:*

- Lãnh đạo phòng CTCT QLNH;
- Lãnh đạo các khoa.

Căn cứ Quyết định 1121/1997/QĐ-TTg ngày 23/17/1997 của Thủ tướng Chính phủ về học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh - sinh viên các trường đào tạo công lập; Thông tư Liên tịch 53/1998/TTLT/BGDĐT-BLĐT BXH-BTC ngày 25/08/1998 hướng dẫn thực hiện chế độ học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập; Quyết định số 194/2001/QĐ-TTg ngày 21/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh mức học bổng chính sách và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các trường đào tạo công lập; Thông tư Liên tịch số 13/2002/TTLT/BGDĐT-BTC ngày 28/3/2002 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 194/2001/QĐ-TTg ngày 21/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh mức học bổng chính sách và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các trường đào tạo công lập.

Thực hiện Thông tư số 18/2009/TTLT/BGDĐT-BTC-BLĐT BXH ngày 03/8/2009 về việc sửa đổi, bổ sung Khoản 4, Mục I, Phần II của Thông tư Liên tịch số 53/1998/TTLT/BGDĐT-BTC-BLĐT BXH ngày 25/8/1998 hướng dẫn thực hiện chế độ học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập, Nhà trường đề nghị Phòng CTCT - QLNH, các khoa triển khai nội dung sau:

### 1. Phòng CTCT - QLNH

- Gửi các văn bản, biểu mẫu liên quan đến xét trợ cấp xã hội (sau đây viết tắt là TCXH) của sinh viên về cho các khoa.

- Tiếp nhận từ các khoa hồ sơ và các văn bản có liên quan đến TCXH; thực hiện rà soát, kiểm tra hồ sơ TCXH từ các khoa; thông báo cho các khoa về hồ sơ của các sinh viên không đủ điều kiện để xét TCXH (nếu có); tiếp nhận thông tin phản hồi từ các khoa về các sinh viên thuộc diện TCXH (nếu có); trình hồ sơ và các văn bản liên quan đến xét TCXH của sinh viên lên Hội đồng TCXH cấp Trường tiến hành họp xét; phối hợp với Phòng KT-TC tham mưu cho Hiệu trưởng ban hành Quyết định TCXH cho sinh viên.

- Thời gian các khoa nộp file và hồ sơ TCXH về phòng CTCT - QLNH: Trước ngày 22/5/2020. Người nhận: đồng chí Phạm Việt Hùng - Chuyên viên Phòng CTCT-QLNH; điện thoại: 0978169909; email: [phamhungtbu@gmail.com](mailto:phamhungtbu@gmail.com).

### 2. Các khoa

- Thu hồ sơ sinh viên được hưởng TCXH mới và bổ sung giấy chứng nhận hộ nghèo và cận nghèo năm 2020 đối với sinh viên được hưởng chế độ hộ nghèo, cận nghèo học kỳ I năm học 2019 -2020 và tiến hành họp đề nghị hưởng TCXH cho sinh viên kỳ II, năm học

2019 - 2020; nộp hồ sơ và các văn bản xét TCXH học kỳ II năm học 2019 - 2020 về Phòng CTCT - QLNH.

- Nộp hồ sơ, biên bản xét và danh sách TCXH học kỳ II năm học 2019 - 2020 về Phòng CTCT - QLNH.

Đề nghị lãnh đạo Phòng CTCT - QLNH và lãnh đạo các khoa triển khai và phổ biến thông báo này.

Gửi kèm theo thông báo các phụ lục: 1,2,3,4./

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Website Trường;
- Lưu VT, CTCT-QLNH (3b).



TS. Đinh Thanh Tâm

DANH MỤC

**Vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn**

*(Ban hành theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính và Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội)*

1. Quyết định số 539/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2013-2015;
  2. Quyết định số 2405/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2014 và năm 2015;
  3. Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc và miền núi vào diện đầu tư của Chương trình 135 và Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc phê duyệt bổ sung thôn đặc biệt khó khăn vào diện đầu tư của chương trình 135 năm 2014 và năm 2015.
  4. Quyết định số 495/QĐ-TTg ngày 8/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2405/QĐ-TTg ngày 10/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2014 và năm 2015.
  5. Quyết định số 1049/QĐ-TTg ngày 26/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh Mục các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn;
  6. Các xã thuộc huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo và Quyết định số 1791/QĐ-TTg ngày 01/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung huyện Nậm Nhùn tỉnh Lai Châu, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên vào danh Mục các huyện nghèo được hưởng các cơ chế, chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 62 huyện nghèo.
  7. Các địa bàn có Điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và địa bàn có Điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được quy định tại Phụ lục II ban hành theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi Tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Đầu tư.
- Các quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc quy định mới về danh sách các xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn (nếu có).

**HỒ SƠ NỘP THEO TỪNG ĐỐI TƯỢNG**

STT	ĐỐI TƯỢNG TCXH	DANH MỤC HỒ SƠ CÂN NỘP THEO ĐỐI TƯỢNG
1	Sinh viên là người dân tộc ít người ở vùng cao hoặc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn ( <i>trừ sinh viên đã làm hồ sơ hưởng hỗ trợ chi phí học tập</i> ).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn xin hưởng TCXH (<i>theo mẫu của Trường</i>);</li> <li>- Giấy khai sinh (<i>bản sao công chứng</i>);</li> <li>- Sổ đăng ký hộ khẩu (<i>bản sao công chứng</i>);</li> <li>- Giấy chứng nhận vùng cao hoặc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</li> </ul>
2	Sinh viên là người mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn xin hưởng TCXH (<i>theo mẫu của Trường</i>);</li> <li>- Giấy khai sinh (<i>bản sao có công chứng</i>).</li> <li>- Giấy chứng tử của cha và mẹ (<i>bản sao có công chứng</i>)</li> <li>- Giấy xác nhận mồ côi cả cha lẫn mẹ của chính quyền địa phương (<i>Trường hợp sinh viên không có giấy chứng tử của cha và mẹ</i>).</li> </ul>
3	Sinh viên là người tàn tật theo quy định của Nhà nước tại Nghị định số 81/CP ngày 23/11/1995 là những người gặp khó khăn về kinh tế, khả năng lao động bị suy giảm từ 41% trở lên do tàn tật, được Hội đồng y khoa có thẩm quyền xác định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn xin hưởng TCXH (<i>theo mẫu của Trường</i>);</li> <li>- Biên bản giám định khả năng lao động do Hội đồng giám định y khoa tỉnh hoặc thành phố cấp (<i>bản sao công chứng</i>).</li> <li>- Giấy giấy xác nhận hoàn cảnh kinh tế khó khăn do UBND xã, phường, thị trấn chứng nhận (<i>bản sao công chứng</i>).</li> </ul>
4	Sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về kinh tế, vượt khó học tập là những người mà gia đình của họ thuộc diện hộ nghèo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn xin hưởng TCXH (<i>theo mẫu của Trường</i>);</li> <li>- Giấy khai sinh (<i>bản sao công chứng</i>);</li> <li>- Sổ đăng ký hộ khẩu (<i>bản sao công chứng</i>);</li> <li>- Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND xã cấp hoặc xác nhận (<i>có ghi rõ số thứ tự trong sổ theo dõi danh sách hộ nghèo</i>).</li> <li>- Có điểm rèn luyện <math>\geq 65</math> điểm và điểm trung bình học tập trong kỳ được xét <math>\geq 2.5</math> điểm (thang điểm 4).</li> </ul>

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm 20...

**ĐƠN XIN HƯỞNG TRỢ CẤP XÃ HỘI**

**Kính gửi:** - UBND Xã, Phường, Thị trấn.....  
- Ban Giám hiệu Trường Đại học Tây Bắc.

Tên tôi là (viết chữ in hoa có dấu) : .....Nam/Nữ  
Ngày, tháng, năm sinh: .....Dân tộc: ..... (ghi rõ thành phần dân tộc)  
Đang học tại lớp.....Khoa:..... Trường Đại học Tây Bắc  
Mã sinh viên: .....  
Hộ khẩu thường trú: Thôn (bản, tổ).....Xã (Phường, T.trấn) .....  
Huyện (Thị xã, Thành phố) .....Tỉnh.....

Căn cứ Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg ngày 23/12/1997 và Quyết định 194/2001/QĐ-TTg ngày 21/12/2001 của thủ tướng Chính phủ; Căn cứ Thông tư liên tịch số 53/1998/TTLT/BGD & ĐT - BTC và Thông tư số 13/2002/TTLT/BGD & ĐT - BTC của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ học bổng, trợ cấp xã hội đối với học sinh - sinh viên các trường đào tạo công lập.

Tôi nhận thấy hiện nay (gia đình) tôi thuộc diện (đánh dấu X vào ô tương ứng):

- Người dân tộc thiểu số ở vùng cao:

+ Dân tộc: .....

+ Hộ khẩu thường trú (36 tháng trở lên) tại:.....

- Mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa:

- Người tàn tật theo quy định tại Nghị định số 81/CP ngày 23/11/1995:

- Hộ nghèo:

+ Có giấy chứng nhận số: .....

+ Giá trị sử dụng đến ngày: .....

Tôi làm đơn này kính mong các cơ quan xét cho tôi được hưởng chế độ trợ cấp xã hội.

**CHỨNG NHẬN CỦA UBND XÃ, PHƯỜNG**

.....

Xác nhận sinh viên .....

thuộc diện .....

theo (Nghị định, Quyết định, Thông tư,...)....

.....

....., ngày.....tháng.....năm 20...

**T/M UBND XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN DUYỆT**

(Ghi rõ chức danh, ký tên, đóng dấu)

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**TRƯỜNG ĐH TÂY BẮC XÉT**

Được không được TCXH

**TL. HIỆU TRƯỞNG**

Sơn La, ngày tháng 9 năm 20.....

**BIÊN BẢN**  
**Họp Hội đồng trợ cấp xã hội đối với sinh viên**  
**Học kỳ .... năm học 20.... -20....**

**I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM**

1. Thời gian: ..... giờ .....phút, ngày ..tháng.....năm.....

2. Địa điểm: .....

**II. THÀNH PHẦN**

1. Chủ tọa: .....

2. Thư ký: .....

3. Thành viên:.....

**III. NỘI DUNG**

**1. Chủ tịch Hội đồng thông qua nội dung cuộc họp**

- Thường trực báo cáo quy trình và bảng tổng hợp học sinh viên được trợ cấp xã hội trong học kỳ ...., năm học 20.... -20....

- Các thành viên trong Hội đồng cho ý kiến về việc đề nghị trợ cấp xã hội đối với sinh viên.

- Hội đồng thống nhất thông qua kết quả trợ cấp xã hội đối với đối với sinh viên.

**2. Bộ phận Thường trực**

Báo cáo trước Hội đồng về việc đảm bảo quy trình trợ cấp xã hội đối sinh viên theo sách sinh viên đề nghị hưởng xét trợ cấp xã hội trước Hội đồng. Đề nghị Hội đồng xem xét trình Hội đồng cấp Trường xem xét đề nghị Hiệu trưởng phê duyệt.

**3. Ý kiến của Hội đồng**

- .....

- .....

- .....

**4. Kết luận của Chủ tọa**

- .....

- .....

- .....

**5. Thông qua biên bản cuộc họp**

- Thư ký thông qua Biên bản cuộc họp. ....% thành viên tham gia dự họp nhất trí với nội dung trong Biên bản.

- Hội đồng trợ cấp xã hội khoa..... kính trình Hội đồng cấp Trường xem xét, trình Hiệu trưởng phê duyệt trợ cấp xã hội đối với các sinh viên (*Danh sách sinh viên đề nghị hưởng trợ cấp xã hội gửi kèm theo Biên bản*).

Cuộc họp kết thúc vào ..... giờ ..... phút cùng ngày.

*Sơn La, ngày ..... tháng... năm 20....*

**CHỦ TỌA**

**THƯ KÝ**